

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “Hươu sao và những người bạn”

*Thứ 2 ngày 18 tháng 3 năm 2024*

- Tên hoạt động học: Ném trúng đích nằm ngang
- Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất
- GVTH: Lương Thị Oanh

### 1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết thực hiện vận động ném trúng đích nằm ngang.
- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp tay, mắt để ném túi cát trúng đích..
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô.

### 2. Chuẩn bị

- Địa điểm bằng phẳng, sạch sẽ. Đích nằm ngang, túi cát. Lô tô hình ảnh con vật sống trong rừng.
- Đĩa nhạc bài hát “Đố bạn”.

### 3. Tiến hành

#### 3.1. Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi kết hợp các kiểu chân: đi chậm, đi nhanh, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi chậm theo nhạc, sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

#### 3.2. Hoạt động 2: Trọng động

\* Bài tập phát triển chung ( tập 4 lần 4 nhịp: Lần 1 tập với nhịp đếm, lần 2 tập kết hợp lời bài hát “Đố bạn”)

- + Tay: Hai tay giang ngang gập sau gáy.
- + Lưng, bụng: Cúi gập người về phía trước, 2 tay chạm ngón chân.
- + Chân: Đứng, một chân lên trước khụy gối.
- + Bật: Bật tách khếp chân.
- ĐTNM: Tay.

\* Vận động cơ bản.

- Cô giới thiệu vận động: "Ném trúng đích nằm ngang"

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Cô thực hiện không phân tích.

+ Lần 2: Cô thực hiện kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng sau vạch chuẩn. Cô đứng chân trước chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đồng thời giơ tay cầm túi cát ném ngang tầm mắt, mắt nhìn thẳng vào đích. Khi có hiệu lệnh ném cô gấp khủy tay và ném mạnh vào đích. Ném xong cô về cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện:

+ Cho 1-2 trẻ thực hiện mẫu vận động ( cô ss).

+ Lần 1 cô cho từng cá nhân trẻ thực hiện vận động (cô ss)

+ Lần 2 cô cho 2 tổ thi đua nhau ( cô ss)

+ Cô quan sát, nhận xét và động viên trẻ.

- Củng cố: Hỏi lại trẻ tên vận động, cho 2 trẻ lên thực hiện lại vận động.

- Trò chơi vận động."Đôi bạn"

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: Cô cho trẻ chọn lô tô con vật trẻ thích. Cô bật nhạc, có tiếng nhạc trẻ giơ cao hình ảnh lô tô con vật trên đầu. Khi có hiệu lệnh của cô “Tìm đúng bạn của mình nào” những trẻ có lô tô con vật giống nhau sẽ chạy lại nắm tay nhau. Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần.

+ Cô nhận xét, động viên trẻ.

### **3.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi vòng quanh chỗ tập hít thở nhẹ nhàng.

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### **4.1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

Trẻ khỏe mạnh, bình thường khi đến lớp

### **4.2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

Trẻ chủ động, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động. Đoàn kết vui chơi trong nhóm chơi

### **4.3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện được vận động. Biết cách chơi trò chơi. Có kỹ năng chơi trong góc chơi, giao lưu giữa các góc chơi tốt.

**Thứ 3 ngày 19 tháng 3 năm 2024**

**- Tên hoạt động học: Dạy trẻ đếm đến 5, nhận biết nhóm có số lượng 5, nhận biết số 5**

**- Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và đếm đúng nhóm có 5 đối tượng, nhận biết được số 5.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, nhận biết quan sát và ghi nhớ.
- Giáo dục trẻ chú ý lắng nghe trong giờ học.

### **2. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng: 5 con voi, 5 con gấu, thẻ số từ 1-5, bảng đen.
- 3 bức tranh vẽ các nhóm con vật có số lượng khác nhau, bút dạ.
- Mô hình công viên bách thú, 1 số đồ vật xung quanh lớp có số lượng là 5. Nhạc bài hát “Đố bạn”

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. Hoạt động 1: Ôn luyện, nhận biết số lượng trong phạm vi 4**

- Cô giới thiệu cho trẻ đi thăm quan vườn bách thú. (mô hình)
- Cô hỏi trẻ vườn bách thú có gì?
- Cho trẻ đếm con vật có số lượng là 4 (4 con hổ, 4 con voi, 4 con khỉ...)
- Cô nhận xét, khen trẻ.

#### **3.2. Hoạt động 2: Nhận biết và đếm đúng các nhóm đồ vật có số lượng là 5**

- Cô tặng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi trong đó có: 5 lô tô con voi, 5 con gấu và thẻ số từ 1-5.
- Cô cho trẻ xếp 5 con voi thành một hàng ngang từ trái sang phải. (cô quan sát, giúp đỡ trẻ).
- Cô cho trẻ xếp 4 con gấu dưới 4 con voi (xếp tương ứng 1-1)
- Cô cho trẻ đếm số con voi và số con gấu. Hỏi trẻ:
  - + Có tất cả bao nhiêu con voi? Bao nhiêu con gấu?
  - + Số con gấu và số con voi như thế nào với nhau?
  - + Nhóm nào có số lượng nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
  - + Nhóm nào có số lượng ít hơn? Ít hơn là mấy?
  - + Muốn cho nhóm con gấu bằng nhóm con voi ta phải làm thế nào? (cô và trẻ cùng thêm 1 con gấu)
- Cô hỏi trẻ: 4 con gấu thêm 1 con gấu là mấy con gấu? (cho trẻ đếm số gấu)
- + Cho trẻ đếm lại số con voi sau đó hỏi trẻ: Bây giờ nhóm voi và nhóm gấu như thế nào với nhau? Bằng nhau là mấy?
- Cô cho trẻ vỗ tay 5 tiếng, lắc đầu sang 2 bên 5 lần.

- Cô khẳng định: 5 tiếng vỗ tay, 5 cái lắc đầu, 5 con voi và 5 con gấu đều chỉ các nhóm đối tượng có số lượng là 5.
- Cô đưa thẻ số 5 ra giới thiệu, sau đó yêu cầu trẻ tìm thẻ số 5 đặt tương ứng 2 nhóm.
- Cô cho trẻ cất dần số gấu và số voi. Mỗi lần cất cô cho trẻ đếm.
- Liên hệ: Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm đồ vật có số lượng là 5. Nhận xét tất cả các nhóm đồ vật này đều có số lượng là 5.

### **3.3. Hoạt động 3: Luyện tập**

- TC1: Kết bạn

+ Cách chơi, luật chơi: Trẻ làm những chú khỉ con đi xung quanh lớp hát bài “Chú khỉ con”. Khi có hiệu lệnh kết bạn trẻ nói kết mấy kết mấy. Cô nói kết 5 kết 5 thì những chú khỉ con sẽ nhanh chân kết thành 5 chú khỉ một nhóm. Cô đi kiểm tra nhóm nào kết sai sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp 1 vòng.

+ Cô cùng trẻ chơi, bao quát trẻ chơi.

- TC2: Ai nhanh trí.

+ Cách chơi, luật chơi: Cô chia lớp làm 3 đội và chuẩn bị cho mỗi đội 1 bức tranh vẽ các nhóm con vật (con khỉ, con sóc, con hổ, con ngựa) có số lượng khác nhau. Nhiệm vụ của 3 đội là đếm và khoanh tròn vào nhóm có số lượng là 5. Thời gian là bản nhạc đội nào khoanh nhanh và đúng đội đó chiến thắng.

+ Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### **4.1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

Trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, khỏe mạnh bình thường.

### **4.2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, ngoan ngoãn, chú ý lắng nghe trong giờ học

### **4.3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

Trẻ nhận biết được số 5. Đếm đến 5, tạo được nhóm có 5 đối tượng

Có kỹ năng chơi trong góc chơi. Biết phân công công việc trong nhóm chơi của mình

**Thứ 4 ngày 20 tháng 3 năm 2024**

**Tên hoạt động học: Kể chuyện sáng tạo**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ kể được chuyện sáng tạo theo ý tưởng tượng của trẻ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng kể chuyện. Rèn nề nếp thói quen trong giờ học.
- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật, bảo vệ các con động vật. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

### **2. Chuẩn bị**

- Mô hình vườn bách thú.
- Các con động vật sống trong rừng.
- Nhạc bài hát.

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé.**

- Cô giới cho trẻ đi thăm vườn bách thú.
- Cô và trẻ cùng đi thăm vườn bách thú và hỏi trẻ:
  - Vườn bách thú có gì?
  - Cô chỉ vào từng con vật để trẻ nói tên.
  - Cô trò chuyện với trẻ về các con vật.
  - Cô cho trẻ về chỗ ngồi.

#### **3.2. Hoạt động 2: Dạy trẻ kể chuyện sáng tạo**

- Cho trẻ chơi trò chơi trời tối trời sáng.
- Cô đưa con vật ra và hỏi trẻ:
  - + Cô có gì đây?
  - Cô giới thiệu con vật của cô.

- Cô kể mẫu về con vật của cô 1-2 lần với các cách khác nhau.
- Đàm thoại về câu chuyện.
- Cho trẻ đặt tên cho câu chuyện của cô (Gọi 1 số trẻ)
- Cô đặt tên cho câu chuyện của cô.
- Cô tặng quà cho trẻ.
- Trẻ lấy quà và về chỗ ngồi.
- Cô hỏi trẻ được tặng gì?
- Những con vật đó như thế nào?
- Cô cho trẻ kể theo ý của trẻ (Cá nhân, 2 bạn, nhóm...)
- Trong quá trình trẻ kể cô đến các nhóm quan sát hướng dẫn trẻ kể, cô gợi ý một số câu hỏi để trẻ diễn tả lời nói, cử chỉ, điệu bộ của nhân vật.
- Cô gọi cá nhân, nhóm lên kể và đặt tên cho câu chuyện của mình.
- Cô nhận xét và giáo dục trẻ.

### **3.3. Hoạt động 3: Múa hát cùng bé**

- Cô cùng trẻ múa hát bài “ Đố bạn”

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### **4.1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

Trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, khỏe mạnh, bình thường

### **4.2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, ngoan ngoãn, đoàn kết vui chơi cùng bạn

### **4.3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

Trẻ biết kể chuyện sáng tạo với con vật mình chọn, kể theo nhóm, đặt tên cho câu chuyện của bạn và của mình

**Thứ 5 ngày 21 tháng 3 năm 2024**

**- Tên hoạt động học: Dạy trẻ cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm**

**- Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết được đâu là những con vật nguy hiểm và đâu là những con vật không nguy hiểm. Biết cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.
- Rèn kỹ năng phán đoán, suy luận và kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Kỹ năng xử lý những tình huống khi gặp con vật nguy hiểm.
- Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân trước những con vật nguy hiểm.

### **2. Chuẩn bị**

- Chiếc hộp kì diệu có các loại động vật. Video, hình ảnh.
- 3 bức tranh hành vi đúng, sai. Bút dạ. Mũ cáo. Nhạc bài hát: “Ta đi vào rừng xanh”

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. Hoạt động 1: Vui cùng bé**

- Cô dẫn dắt có 1 chiếc hộp kì diệu, trong đó có chứa những điều bí mật. Các con có muốn khám phá những bí mật trong túi cùng cô không?
- Cô bật mí cho trẻ biết trong hộp quà có các con vật sống trong rừng đồ chơi được gắn các chữ cái và câu đố. Ai muốn lên chơi sẽ bật nhảy qua các vòng thẻ đục lên chọn đồ vật trong hộp và giải câu đố được gắn trên các con vật sống trong rừng. Bạn nào giải được câu đố sẽ được cô và các bạn khen.
- Cô mời trẻ lên tham gia chơi và giải các câu đố về chủ đề.
- Sau mỗi câu trả lời, cô hỏi thêm trẻ về đặc điểm, ích lợi, cách phòng tránh nguy hiểm khi tiếp xúc với các con vật.
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài: Các con à! Xung quanh ta có rất nhiều loài động vật, có loài động vật hiền lành nhưng bên cạnh đó cũng có loài nguy hiểm nếu chúng ta chăm sóc và tiếp xúc với chúng không đúng cách. Với những loài động vật nguy hiểm chúng ta phải biết cách phòng vệ. Hôm nay cô trò mình cùng học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm nhé!

#### **3.2. Hoạt động 2: Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm**

\* Dạy trẻ kỹ năng phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

- Cô cho trẻ xem video bạn nhỏ trêu đùa với con mèo. Sau đó trò chuyện với trẻ:

+ Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa như vậy?

( Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình )

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị mèo cào vì đã đùa nghịch quá nhiều với mèo. Trò chuyện với trẻ:

- + Bạn nhỏ đã bị làm sao?
- + Vì sao bạn nhỏ lại bị mèo cào vậy?
- Cô khái quát lại: Khi con vật bị trêu nhiều quá nó sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.
- Cô cho trẻ xem video một anh trèo vào trong chuồng gấu khi đi tham quan sở thú.
- + Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi anh trèo vào chuồng gấu như vậy?
- ( Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình )
- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi anh đã bị con gấu cắn vào chân. Hỏi trẻ:
- + Anh đã bị làm sao? Vì sao anh lại bị như vậy?
- + Vậy đó là hành động như thế nào?
- + Nếu là con, con có làm như vậy không?
- + Con sẽ làm như thế nào?
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Gấu là con vật ăn thịt và nó rất hung dữ. Khi đi tham quan sở thú, các con phải đi cùng người lớn, không được lại gần, không được vào chuồng hay thò tay chân vào chuồng gấu vì sẽ rất nguy hiểm, có thể bị gấu cắn, ăn thịt đấy.
- Cô cho trẻ xem video bạn nhỏ đang lấy que chọc, đùa con chó khi con chó đang ngủ.
- + Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa con chó khi nó đang ngủ như vậy?
- ( Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình )
- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị chó cắn vì đã đùa nghịch khi nó đang ngủ.
- + Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn vậy?
- Cô khái quát lại: Khi con vật đang ngủ, hay kể cả khi đang thức, chúng ta không được trêu đùa, vuốt ve nó vì nó có thể sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.
- Hoạt động nhóm: Cho trẻ quan sát tranh, thảo luận theo nhóm để gạch bỏ những hành động sai, để lại những hành động đúng trong việc phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.
- Cho trẻ treo tranh lên và giới thiệu về những bức tranh mà trẻ vừa thực hiện.
- Cho trẻ nói thêm một số cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm khác.
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ
- \* Bé thực hành kỹ năng phòng tránh con vật nguy hiểm
- Cô đưa ra các tình huống:
- Tình huống 1: Trẻ đi chơi sở thú và có một con hổ bị xổng chuồng
- + Cách giải quyết: Trẻ chạy đi khỏi nơi có con hổ và gọi các bác bảo vệ sở thú
- Tình huống 2: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường.



+ Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt

- Tình huống 3: Các bạn nhỏ đi pic nic ở rừng và thấy xuất hiện một con gấu

+ Cách giải quyết: Đi khỏi chỗ khác, tránh xa khu vực có gấu

- Cho trẻ tự phân vai, đóng vai và giải quyết tình huống

- Sau mỗi tình huống, cô khái quát lại cách giải quyết và giáo dục trẻ

### **3.3. Hoạt động 3: Trò chơi tặng bé**

- Trò chơi: Cáo ơi ngủ à!

+ Cách chơi: Chọn 1 trẻ làm Cáo ngồi vào giữa vòng tròn chính giữa. Các bạn khác cầm tay nhau đi xung quanh nói “Cáo ơi ngủ à!”. Khi nghe các bạn hỏi lần 2 thì Cáo kêu Hừm! Hừm! Tất cả lò cò tản ra xung quanh. Cáo nhảy lò cò đuổi bắt. Ai bị bắt phải chờ bạn cứu. Đổi vai Cáo chơi tiếp.

+ Luật chơi: Trẻ phải nhanh chân nhảy lò cò tránh xa Cáo. Ai bị Cáo chạm vào người coi như bị bắt, phải về nhà Cáo chờ bạn đến cứu. Ai đến cứu bạn phải chạm vào người bạn.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần, cô chơi cùng trẻ, trong quá trình chơi cô quan sát, hướng dẫn trẻ. Trẻ chơi xong cô tuyên dương và khen trẻ.

## **4. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### **4.1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, hoạt bát

### **4.2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

Trẻ chủ động hứng thú tham gia các hoạt động. Đoàn kết trong nhóm chơi cùng bạn

### **4.3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

Trẻ biết được những con vật nguy hiểm cho mình và biết cách phòng vệ trước những con vật đó

**Thứ 6 ngày 22 tháng 3 năm 2024**

**- Tên hoạt động học: Khám phá động vật sống trong rừng**

**- Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

### **1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, nơi sống và ích lợi của các loài động vật sống trong rừng.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại. Rèn kỹ năng chơi trò chơi.
- Giáo dục trẻ bảo vệ các loài động vật quý hiếm. Biết tự bảo vệ bản thân trước những động vật nguy hiểm.

### **2. Chuẩn bị**

- Tranh, video một số loài động vật sống trong rừng (voi, hổ, hươu, khỉ..)
- 4 bức tranh vẽ các loài động vật khác nhau, bút dạ, bảng treo tranh.
- 3 bảng từ gắn các loài động vật trong rừng còn thiếu bộ phận, lô tô rời bộ phận các loài động vật.
- Nhạc bài hát: “Đố bạn”

### **3. Tiến hành**

#### **3.1. Hoạt động 1: Vui cùng bé**

- Cô và trẻ múa hát bài: “Đố bạn”
- Trò chuyện về bài hát. Cô dẫn dắt giới thiệu bài.

#### **3.2. Hoạt động 2: Cùng bé khám phá**

- Cô cho trẻ xem video về một số loài động vật sống trong rừng. Hỏi trẻ:  
+ Các con vừa xem video gì? Trẻ kể tên những loài động vật sống trong rừng trong video?  
- Cô khái quát lại.  
- Cô cho trẻ khám phá một số loài động vật sống trong rừng.

\* Quan sát con khỉ:

- Cô đọc câu đố:

“Con gì chân khéo như tay

Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”

- Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ: Con khỉ có những bộ phận gì?
- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...) Khỉ thích sống ở đâu?
- Khỉ di chuyển bằng cách nào? Khỉ thích ăn gì? (Khỉ thích ăn các loại quả.)
- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng.... Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

\* Quan sát con voi:

- Cô đọc câu đố:

“Bốn chân trông tựa cột đình

Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong? (là con gì?)

- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:

+ Voi có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi,)

+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (mắt, tai, vòi, miệng, ngà)

+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước Voi có mấy chân? (4 chân)

+ Da voi màu gì? (màu xám) Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía),

+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)

- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

\* Quan sát con hổ:

- Cô đọc câu đố:

“Lông vàng, lông vện, mắt xanh

Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi

Thỏ, nai gặp phải, hỡi ôi!

Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng (là con gì?)

- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:

- + Đây là con gì? Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)
- + Lông hổ có màu gì? (lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...)
- + Hổ có mấy chân? (4 chân) Con hổ kêu như thế nào? (Gừ...ừ)
- + Con hổ ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn) Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?
- Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cạp.

\* So sánh: con khỉ và con hổ

- Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.
- Khác nhau:
  - + Con hổ: to, khỏe, chạy nhanh, không leo trèo được. Thức ăn của hổ là thịt của các con động vật khác.
  - + Con khỉ: Nhỏ nhắn, chạy chậm, leo trèo giỏi. Thức ăn là hoa quả.

\*Mở rộng: Cho trẻ kể tên một số loài động vật trong rừng khác mà trẻ biết? (sư tử, gấu, ngựa vằn...)

+ Cô cho trẻ xem video hình ảnh một số loài động vật sống trong rừng khác.

- Cô khẳng định lại và giáo dục trẻ: Ở môi trường rừng tự nhiên có rất nhiều loài động vật, các loài động vật có loài nguy hiểm, có loài thì mang lại lợi ích nhưng chúng đều rất quý hiếm. Vì vậy chúng ta phải biết bảo vệ, không săn bắt những loài động vật quý hiếm, ngăn chặn nạn phá rừng. Biết bảo vệ bản thân trước những loài động vật nguy hiểm đó.

- T/C: Nhìn nhanh nói đúng.

+ Cô cho trẻ xem hình ảnh các loài động vật trên màn hình máy tính, trẻ nói nhanh tên và nơi sống của loài động vật đó.

### **3.3. Hoạt động 3: Bé cùng chơi**

- TC1: Ai khéo hơn

+ Cô chia lớp làm 3 đội, mỗi đội là 1 bảng có gắn rất nhiều các loài động vật trong rừng nhưng bị thiếu 1 bộ phận nào đó. Nhiệm vụ của mỗi đội là từng bạn chạy lên tìm bộ phận còn thiếu của động vật đó gắn vào cho hoàn chỉnh. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều và đúng đội đó sẽ giành chiến thắng.

+ Cô cho trẻ chơi. Trẻ chơi xong cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

- TC2: Thi xem đội nào nhanh

+ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: Cô chia lớp làm 4 nhóm, mỗi nhóm 1 bức tranh vẽ các loài động vật khác nhau. Nhiệm vụ của mỗi đội là tìm và khoanh tròn những động vật sống trong rừng. Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào khoanh đúng và nhanh đội đó thắng cuộc.

#### 4. Đánh giá trẻ hàng ngày

##### 4.1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Trẻ khỏe mạnh, bình thường, không ho, sốt

##### 4.2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

Trẻ ngoan ngoãn, hứng thú tham gia các hoạt động

##### 4.3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Trẻ biết tên một số con vật sống trong rừng. Biết một số đặc điểm, cấu tạo và ích lợi của con vật.

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**



**Nguyễn Thị Nhung**

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



**Lương Thị Oanh**

**GIÁO VIÊN**



**Lương Thị Oanh**

TÀI LIỆU BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống e-learning của Trường mầm non Nam Hưng  
bởi Lương Thị Oanh (c0nh1\_04@htr) - Trường mầm non Nam Hưng